

KẾT QUẢ KINH DOANH

Ngày	19,300 VNĐ		
31/12/2024			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-2.5%	-	-

DT thuần	2024	2,110	YoY ▲ 433 ▲ 25.8%
		tỷ VNĐ	

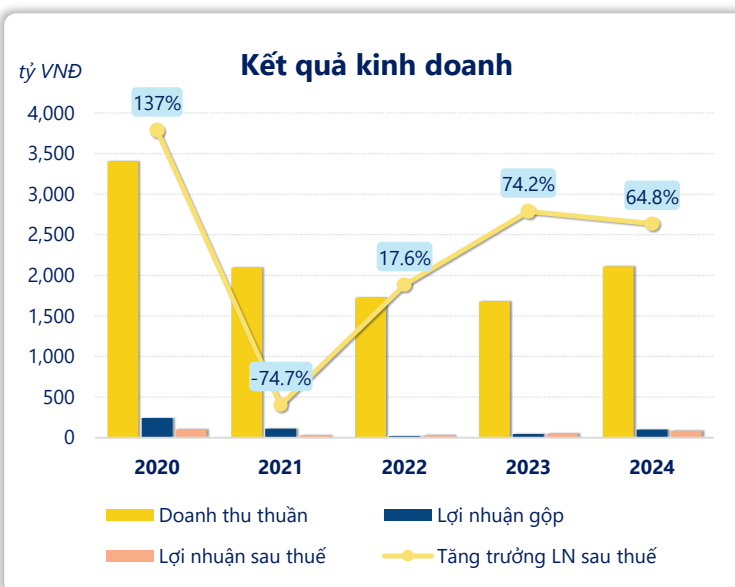
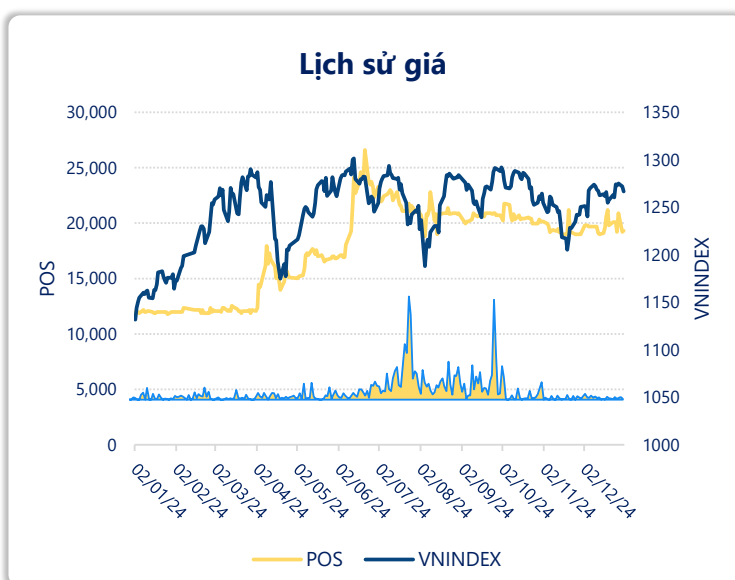
LN gộp	2024	98.2	YoY ▲ 55.4 ▲ 129%
		tỷ VNĐ	

LN thuần	2024	102	YoY ▲ 46.4 ▲ 82.6%
		tỷ VNĐ	

LN sau thuế	2024	86.6	YoY ▲ 34.0 ▲ 64.8%
		tỷ VNĐ	

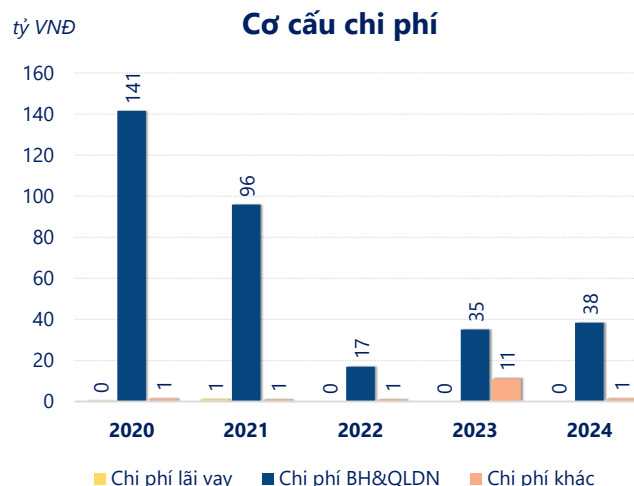
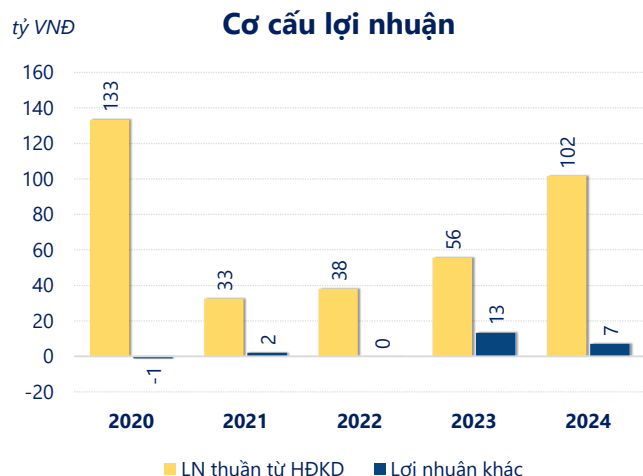
ROE	2024	11.1%	+/- YoY ▲ 4.2%
-----	------	-------	-------------------

ROA	2024	4.6%	+/- YoY ▲ 1.1%
-----	------	------	-------------------



Năm **2024**, POS ghi nhận doanh thu thuần **2,110** tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế **86.64** tỷ đồng, lần lượt **tăng 25.8%** và **tăng 64.8%** so với năm trước.

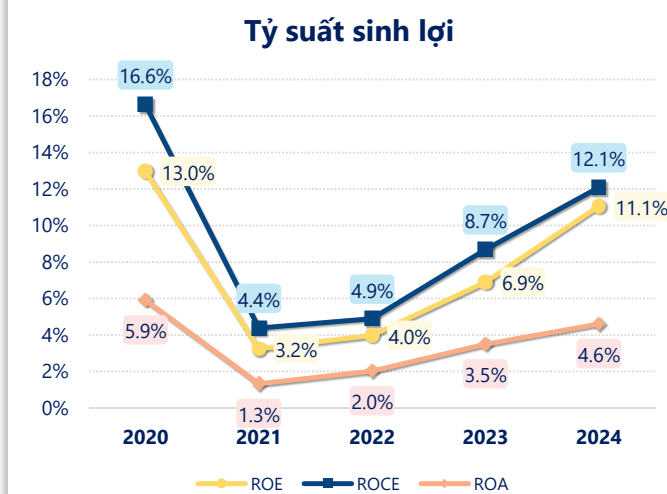
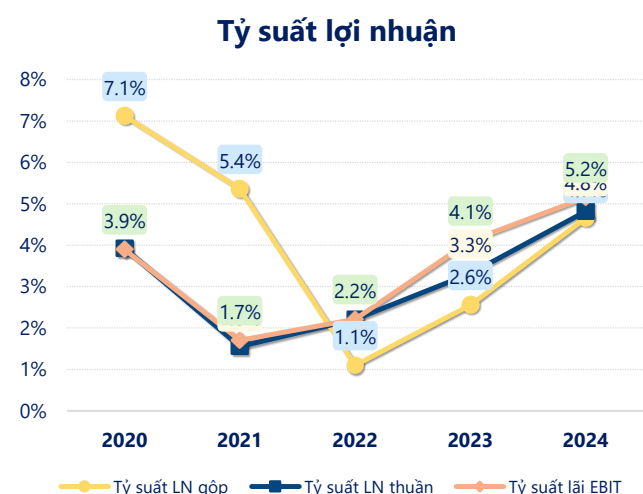
Hoạt động kinh doanh của công ty có sự tăng trưởng doanh thu và lợi nhuận, cùng với **ROE** khá tốt là **11.1%** cho thấy công ty đang phát triển và có hiệu quả hoạt động ổn định.



Năm **2024**, POS có **lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh** đạt **101.6** tỷ đồng, **tăng lên 45.97** tỷ so với năm trước. Và cao hơn mức bình quân lợi nhuận thuần 5 năm (72.25 tỷ đồng) là 29.35 tỷ đồng. Cho thấy xu hướng tích cực từ hoạt động kinh doanh khi có sự phục hồi trong những năm gần đây.

Chi phí lãi vay không đổi so với năm trước bằng **0.00** tỷ đồng. Nhưng **chi phí bán hàng và quản lý doanh nghiệp tăng lên** ở mức **38.43** tỷ đồng. Bên cạnh đó, **chi phí khác** bằng **1.37** tỷ đồng, **giảm xuống** so với năm trước.

ROE của POS năm 2024 **tăng trưởng** so với năm trước đạt giá trị bằng **11.1%**, **cao hơn mức bình quân** trong vòng 5 năm gần đây.



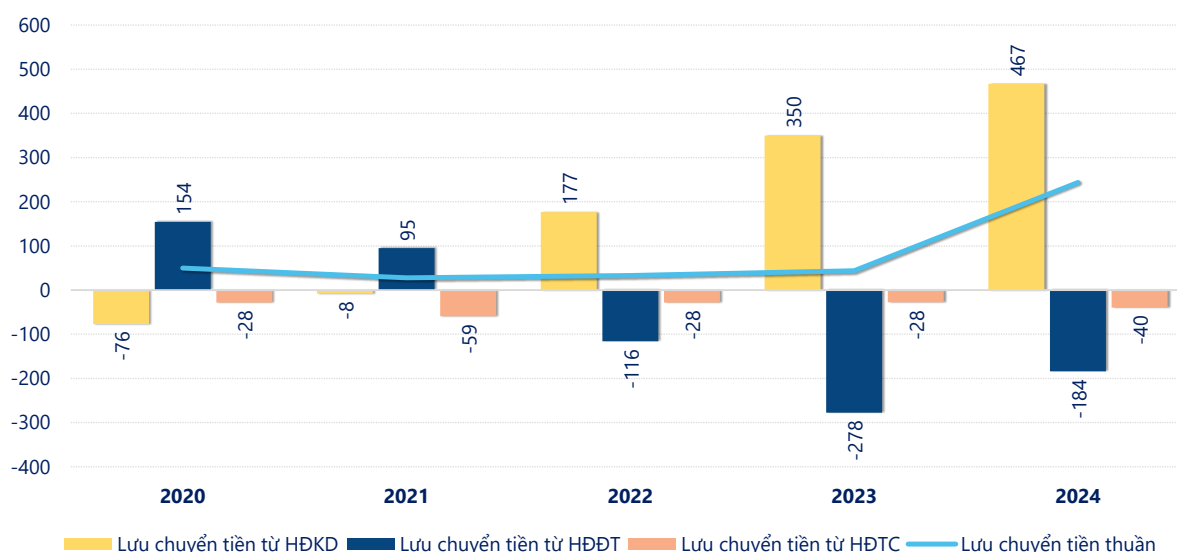
KẾT QUẢ KINH DOANH

(tỷ VNĐ)

	2020	2021	2022	2023	2024
Doanh thu thuần	3,402	2,094	1,723	1,677	2,110
Giá vốn hàng bán	3,160	1,982	1,704	1,634	2,012
Lợi nhuận gộp	242	112	19.0	42.8	98.2
Doanh thu HĐTC	33.7	18.6	42.1	53.7	49.9
Chi phí TC	0.95	2.39	6.03	5.87	8.16
Chi phí lãi vay	0.33	1.11	0	0	0
LN trong công ty LKLD	0	0	0	0	0
Chi phí bán hàng	26.3	16.0	0.76	1.14	1.27
Chi phí QLDN	115	79.8	16.1	33.9	37.2
LN thuần từ HĐKD	133	32.5	38.1	55.6	102
Lợi nhuận khác	-1.14	2.05	0.03	13.3	7.08
LN trước thuế	132	34.6	38.2	68.9	109
Lợi nhuận sau thuế	102	25.7	30.2	52.6	86.6
LNST của CĐ cty mẹ	102	25.7	30.2	52.6	86.6

tỷ VNĐ

Lưu chuyển tiền



Lưu chuyển tiền thuần năm 2024 của POS bằng **243.6** tỷ đồng, **tăng** so với năm 2023 (44.03 tỷ đồng). Trong đó, lưu chuyển tiền từ **hoạt động kinh doanh** bằng **467.2** tỷ đồng, từ **hoạt động đầu tư** là **-183.8** tỷ đồng và từ **hoạt động tài chính** là **-39.77** tỷ đồng.